TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2017/HSST
Ngày 20-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*** Ông Dương Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đại Tiến
Bà Hoàng Thị Viễn

-Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Hồng Vân - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Bế Thị Hạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2017 tại trụ trở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2017/HSST, ngày 19 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Nông Văn D, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1970, tại xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký HKTT: Xóm L, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng; trú tại: Xóm L, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Nghề nghiệp: Trồng trọt: Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không: Trình độ văn hoá: 0/12 phổ thông. Con ông Nông Văn N, sinh năm 1944 và bà Sầm Thị S, sinh năm1941, vợ là Hoàng Thị K, sinh năm 1974; có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006. Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt tại phiên toà.

- Người bị hại:
Ông Nông Văn H, sinh năm 1973.
Trú tại: Lũng K, xã S, huyện H, tỉnh Cao Bằng (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại, đồng thời đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp: Bà Vi Thị B, sinh năm 1969.
Trú tại: Lũng K, Xã S, huyện H, tỉnh Cao Bằng (có mặt).

Người Làm chứng:
- Anh Nông Văn H, sinh năm 1973 (theo anh H khai chính xác là sinh năm 1979, còn sinh 1973 là ghi theo giấy khai sinh)
- Anh Nông Văn T, sinh năm 1972.

Cùng trú tại: Xóm L, xã S, huyện H, tỉnh Cao Bằng (có mặt).
Người phiên dịch tiếng nùng:
Ông Hoàng Văn C
Trú tại: Lũng Đ, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng, Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 16 tháng 12 năm 2016, Nông Văn D cùng Nông Văn Q (trú tại Lũng Đ, xã H, huyện H, tỉnh Cao Bằng) đi xe máy của Q đến nhà người làm chứng Nông Văn H chơi; H (NLC) là em rể của D. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, D và Q đi về. Do đường từ nhà H (NLC) ra ngoài đường nhựa nhỏ hẹp nên Nông Văn Q đi xe máy ra ngoài đường nhựa đi xã H để đợi, Nông Văn D đi bộ theo sau. D đi được khoảng 30 mét, đến đoạn chuồng bò nhà Nông Văn T dựng sát đường đi, thì bất ngờ bị Nông Văn H (vừa từ nhà Nông Văn T ra) tát mạnh vào mặt của D 01 phát. Bị tát bất ngờ và đau, D kêu to "Hôm trước mày đánh tao một lần, bây giờ mày lại đánh tao nữa à" " Mày không được đánh tao". Sau khi tát một phát, H tiếp tục dùng tay bóp vào phần cổ họng D. D hất người gạt tay H ra để chạy thì bị H tiếp tục đánh vào lưng 2 phát. D bỏ chạy, H vẫn tiếp tục đuổi theo sau, vừa đuổi theo H vừa nói "Tao đuổi đánh cho mày thật đấy". Ra đến ngoài đường đi xã H, cách đoạn rẽ vào nhà H khoảng 2 mét, cách ngã ba đường đi xã S khoảng 100m, D dừng lại. Lúc này H đuổi kịp D, H xông vào, đấm 01 phát vào trên bụng D và dùng chân đá, lúc này D dơ hai tay để đỡ thì chân H đá trúng vào cẳng tay phải của D. Sau khi bị H đánh và đuổi theo sau, tiếp tục đánh lần nữa, D bị đau và quá bực tức không tự kiềm chế được nên đưa hai tay đẩy vào người H làm H ngã ngửa về đằng sau, đầu đập xuống đường cái, nằm bất tỉnh trên mặt đường. Thấy H ngã xuống đường, D vẫn tiếp tục vừa xông vào H vừa nói: "Mày dậy về đánh nữa đi?". Lúc này H (NLC) chạy đến, túm cổ D, kéo giật về phía trước hô to lên: "Bác B (tức D) làm thế này bác L (tức H) chết đấy, anh tự lo liệu đấy". Thấy D vẫn còn bực tức, tay chân múa máy về phía H; H (NLC) dùng chân phải đạp vào hông D, hai đến ba phát, ghì tay đè D xuống đường. Khi H đánh D và nghe tiếng ồn ào, T cũng từ nhà ra can ngăn. Khi ra đến đường cái, T thấy H nằm ngửa trên mặt đường thì nói to lên: "Lúc nãy chúng mày lấy đá về đánh nhau, ném nhau à?" Đồng thời T cầm vào tay D kéo dậy, nhưng D không dậy. T dùng chân đạp vào vùng vai D 02 phát thì D vùng dậy, chạy ra chỗ Nông Văn Q đang đợi, nhưng vì chân đau không ngồi xe được nên Q đi xe máy về trước, D tự đi bộ về nhà.

Ngoài lần này, thì trước đấy trong tháng 10 năm 2016, Nông Văn D đã hai lần bị Nông Văn H vô cớ gây sự và dùng tay đánh. Mặc dù rất bực tức nhưng cả hai lần Nông Văn D đều không phản kháng lại. Còn Nông Văn H, sau khi bị D đẩy vẫn nằm trên mặt đường nhựa, H được Nông Văn H (NLC) đỡ dậy rồi gọi cháu Nông Văn L là con trai H ra cõng H về nhà. Đến khoảng 12 giờ ngày 17/12/2016, con trai H thấy H không dậy được và không nói được, gia đình đã đưa H đi bệnh viện. Đến 21 giờ ngày 17/12/2016 Nông Văn H tử vong.

Tại bệnh viện đa khoa huyện H và Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng, Nông Văn H được chẩn đoán: hôn mê sâu, chấn thương sọ não kín.

Để xác định nguyên nhân chết của Nông Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra quyết định trưng cầu giám định số 06 ngày18 tháng 12 năm 2016.

Ngày 21 tháng 12 năm 2016 Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cao Bằng đã có kết luận số 077/16/TT về tử thi của Nông Văn H:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tụ máu dưới và ngoài màng cứng vùng trán đỉnh.

- Dập não thuỳ trán hai bên.

2. Nguyên nhân chết: Phù não, tụ máu dưới và ngoài màng cứng vùng trán đỉnh, dập não thuỳ trán hai bên, hậu quả của chấn thương sọ não.

Tại bản Cáo trạng số:13/KSĐT-TA ngày 17 tháng 5 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Văn D, về tội:" Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh" theo khoản 2 Điều 105 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại điểm b khoản 2 Điều 105, điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13, ngày 27/11/2015; Điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016; Khoản 3 Điều 7 và điểm b khoản 2 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nông Văn D với mức án từ 24 đến 36 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586,591 BLDS năm 2015 và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/9/2006 hướng dẫn về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng: Buộc Nông Văn D bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm hại theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn toàn bộ tiền án phí theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nông Văn D cho rằng bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, nêu hoàn toàn đúng và chính xác đúng diễn biến, hành vi phạm tội của bị cáo gây đã ra. Bị cáo không có ý kiến gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết qủa tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nông Văn D đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình đánh nhau với Nông Văn H, vào lúc khoảng 22 giờ 30 ngày 16/12/2016. Nguyên nhân xảy ra đánh nhau là do D đi nhà anh H (NLC) chơi, khi quay về ra đến cạnh nhà anh T, anh H từ đâu đến chặn đường đánh, bị cáo D đã kêu to nói " mày lại chặn đường đánh tao à" rồi H tát mạnh vào mặt D một phát, dùng tay bóp cổ D, D bực lắm nhưng vẫn cố nhẫn nhịn, không đánh lại, D gỡ tay H ra bỏ chạy. Khi bỏ chạy còn bị H đánh thêm 2 phát vào lưng. D bỏ chạy rồi nhưng sự việc vẫn không dừng ở đó, mà H tiếp tục đuổi theo, vừa đuổi theo H vừa nói " tao đuổi đánh mày thật đấy" khi đuổi kịp H tiếp tục xông vào đánh D. D giơ hai tay đẩy vào người H làm H ngã ngửa về đằng sau, đầu đập xuống đường cái, nằm bất tỉnh. Thấy H ngã ngửa, D còn hung hăng xông vào H và nói "Mày dậy đánh tao nữa đi".

Trong vụ án này bị cáo, bị hại và người làm chứng đều là anh em thân thích với nhau, bởi lẽ em gái ruột của D là vợ của H (NLC); H (NLC) là em ruột của bị hại H, thường xuyên qua lại với nhau, không có gì mâu thuẫn thù hằn nhau, chẳng qua do anh H hay uống rượu say rồi đánh bị cáo D nhiều lần. Bị cáo D đã cố nhẫn nhịn và bỏ chạy nhiều lần. Lần này bị cáo D cũng đã uống rượu, khi bị chặn đường đánh, bị cáo cũng đã bỏ chạy. Nếu như bị hại H dừng lại không đuổi theo nữa thì đã không xảy ra sự việc đánh nhau dẫn đến chết người. Ngược lại bị hại H lại tiếp tục đuổi theo, vừa đuổi lại vừa nói " tao đánh mày thật đấy" không những chỉ lời nói mà khi đuổi kịp bị cáo D, H tiếp tục xông vào đánh. D quá bực tức vì bỏ chạy rồi H còn đuổi theo đánh và không chỉ lần này mà trước đó H đã cà khịa đánh D hai lần, lần 1 vào đầu tháng 10 năm 2016 âm lịch, lần 2 vào cuối tháng 10 năm 2016 âm lịch.

Người làm chứng là anh H, trực tiếp nghe, nhìn thấy và can ngăn sự việc đánh nhau, với người bị hại là em trai ruột, với bị cáo là anh ruột của vợ mình, anh đã nghe, nhìn thấy thế nào khai thế đó mà không thiên vị bên nào, H (NLC) công nhận trực tiếp nghe giọng anh D nói lúc ở cạnh chuồng bò nhà anh T " Hôm trước mày đánh tao một lần, bây giờ mày lại đánh tao mới à". Tại các bút lục 86, 87 H (NLC) khai là thấy D đánh H ngã ngửa xuống đường, nhưng tại bút lục 92, 93 anh lại khai

thấy D múa tay trước mặt H mà không nhìn thấy D đánh và đẩy vào chỗ nào của cơ thể H, lúc đó cách khoảng 1,5 đến 2 mét thấy H đã ngã ngửa xuống mặt đường nhựa hai tay vùng vẫy. Các bản khai trước anh nói nhìn thấy D đánh H là do anh dự đoán. Anh cho rằng bản khai sau và tại phiên tòa hôm nay mới thực sự chính xác, anh xác định anh không nhìn thấy D đẩy H. Mặc dù vậy, tại cơ quan điều tra và tại tòa bị cáo D cũng rất thật thà khai báo là do quá bực tức đã dùng tay đẩy làm anh H ngã ngửa về đằng sau, đầu đập xuống đường nhựa.

Tại bệnh viện đa khoa huyện H và Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng, Nông Văn H được chẩn đoán: hôn mê sâu, chấn thương sọ não kín.

Để xác định nguyên nhân chết của Nông Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra quyết định trưng cầu giám định số 06 ngày18 tháng 12 năm 2016.

Ngày 21 tháng 12 năm 2016 Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cao Bằng đã có kết luận số 077/16/TT về tử thi của Nông Văn H:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tụ máu dưới và ngoài màng cứng vùng trán đỉnh.

- Dập não thuỳ trán hai bên.

2. Nguyên nhân chết: Phù não, tụ máu dưới và ngoài màng cứng vùng trán đỉnh, dập não thuỳ trán hai bên, hậu quả của chấn thương sọ não.

Lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Cao Bằng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nông Văn D phạm tội: " Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh" theo khoản 2 Điều 105 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Khoản 2 Điều 105 Bộ luật hình sự quy định rõ. “ Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ một đến năm năm:

a) Đối với nhiều người;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng khác”.

Hành vi cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh, dẫn đến chết người của bị cáo đã trực tiếp gây xâm phạm đến tính mạng của người bị hại, tính mạng và quyền được sống của con người, luôn được pháp luật tuyệt đối bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng của người khác đều phải được trừng trị và xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Bị cáo D là người lớn, mặc

dù không có trình độ văn hóa (không học lớp nào), bị cáo đã có gia đình, con cái, được tiếp xúc xã hội, biết được cố ý gây thương tích cho người khác dẫn đến chết người là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đã ảnh hưởng xấu đến tình hình, an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương, gây hoang mang, bức xúc, dư luận trong quần chúng nhân dân.Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự, về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong khi lượng hình và quyết định hình phạt, cần phải xem xét, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quy định có lợi cho người phạm tội, theo Nghị quyết số: 01/2016/NQ-HĐTP, ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13. Khoản 2 điều 105 Bộ luật hình sự năm 1999, quy định hình phạt từ một năm đến năm năm; Khoản 2 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt nhẹ hơn là từ 06 tháng đến 03 năm. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về trách nhiêm dân sự:

Bà Vi Thị B (người đại diện hợp pháp của bị hại Nông Văn H, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp). Yêu cầu bồi thường các khoản tiền theo đơn đề nghị và bản kê ngày 13 tháng 4 năm 2017 gồm:

1. **Tiền thuê xe ô tô đi bệnh viện:**

- Tiền thuê xe đi Bệnh viện huyện H: 1.200.000đ
- Thuê xe từ Bệnh viện tỉnh về nhà: 2.200.000đ
- Thuốc điều trị Bệnh viện huyện: 700.000đ,
- Thuốc điều trị Bệnh viện tỉnh: 500.000đ,

2. **Tiền đưa chồng đi chôn cất:** 4.000.000đ

- Tiền mua quan tài: 10.000.000đ

3. **Số tiền mua đồ mai táng** :

- Thuốc lá 15 cây, 2kg thuốc lá sợi: 1.020.000đ
- 2 kg chè: 200.000đ
- 6 vị nước cam : 540.000đ
- 23 kg thịt ngày lễ : 1.610.000đ
- Keo dán : 130.000đ
- Giấy vàng, đỏ, hương thắp : 1.045.000đ
- Muối, mì chính : 160.000đ
- 20 lít xăng : 360.000đ
- Túi giấy bóng : 50.000đ
- Mỡ ăn,, dầu thực vật : 250.000đ

- Nước rửa bát : 100.000đ
- Vải trắng , đen : 500.000đ
- Đường trắng : 100.000đ
- Đỗ tương : 1.000.000đ
- Cái nhà ma và đồ khác : 2.500.000đ
- 6 con gà, 6 con vịt : 1.460.000đ
- 6 cái đèn dầu, giắc cắm, 10 cái bóng điện: 320.000đ
- 01 con chó : 250.000đ
- Kẹo bánh quy : 50.000đ
- 06 mét vải bạt : 240.000đ
- 5 lạng thạch cao : 30.000đ
- 03 con lợn: + 1 con 60 kg móc hàm:
  + 1 con 50 kg móc hàm: 9.800.000đ
  + 1 con 30 kg móc hàm:
- 03 bao gạo tẻ, 01 bao gạo nếp: 2.250.000đ
- 200 lít rượu: 2.800.000đ

4. Tiền thầy mo, bà bụt:

- Thầy mo: 4.000.000đ
- Bà bụt: 3.000.000đ

Tổng cộng: 52.515.000đ

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 150.000.000đ
- Tiền cấp dưỡng nuôi 02 con chưa được 18 tuổi, mỗi tháng 2.000.000đ/ 2 người.
- Tiền chồng còn nợ ngân hàng: 122.000.000đ
- Tính chồng còn sống được 25 năm nữa tính ngày công 150.000đ.

Hội đồng xét xử xét thấy bản kê khai tiền chi phí là thực tế, nhưng một số khoản chi không phù hợp với quy định của pháp luật, như chi phí cúng tế, lễ bái, ăn uống... Như các khoản tiền chi phí cho thầy mo, bà bụt, thịt lợn và một số khoản khác phục vụ cho việc ăn uống sẽ không được cấp nhận. Hội đồng xét xử chấp nhận các khoản chi phí hợp lý là: 23.585.000đ.

Tiền thuốc điều trị tại bệnh viện huyện là 700.000đ, bệnh viện tỉnh là 500.000đ ,tại phiên tòa chị B xác nhận khoản tiền 700.000đ Bệnh viện huyện H tạm thu đã trả lại 500.000đ, số còn lại đã mua bông, băng, mua xăng, không có biên lai. Số tiền 500.000đ tại Bệnh viện tỉnh là không phải chi.

Sau khi bị đánh, đưa đi bệnh viện cấp cứu nhưng bị hại H đã tử vong, những người thân thích của gia đình cũng rất lo lắng tổn thất về tinh thần, đặc biệt là vợ và con cái còn đang là học sinh, không có người lao động nuôi dưỡng, tiền nợ ngân hàng, vì vậy, việc yêu cầu bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần của gia đình là

chính đáng. Song mức yêu cầu 150.000000đ là quá cao, cần xem xét cho phù hợp với thực tế và đúng với quy định của pháp luật. Do các bên không tự thỏa thuận được, Hội đồng xét xử chấp nhận khoản bù đắp tổn thất về tinh thần là: 65.000.000đ.

Về số tiền yêu cầu cấp dưỡng đối với 02 con chưa thành niên, cháu Nông Văn L, sinh ngày 05/01/1999, tính đến ngày 16/12/2016 anh H tính mạng bị xâm hại thì cháu được 17 tuổi 11 tháng 11 ngày, còn 19 ngày nữa là đủ 18 tuổi, đang là học sinh. Hội đồng xét xử chấp nhận 400.000đ. Cháu Nông Thị T, sinh ngày 16/3/2000, tính đến ngày 16/12/2016 anh H tính mạng bị xâm hại thì cháu được 17 tuổi, còn 12 tháng nữa là đủ 18 tuổi, Hội đồng xét xử chấp nhận mỗi tháng là 650.000đ x 12 tháng = 7.800.000đ.

Đối với bố đẻ của bị hại là Nông Văn S, sinh năm 1948, mẹ Nông Thị S, sinh năm 1944, hiện đang sống tại: Thôn Đ, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai với con trai út, không trực tiếp ở với bị hại và người đại diện hợp pháp cũng không yêu cầu, nên tòa không xem xét.

Yêu cầu bồi thường khoản tiền chồng còn nợ ngân hàng là: 122.000.000đ, và khoản tiền tính chồng còn lao động được khoảng 25 năm nữa, tính mỗi ngày công là 150.000đ, là không phù hợp với quy định của pháp luật. Sau khi giải thích pháp luật người đại diện hợp pháp nhất trí không yêu các cầu khoản tiền này.

Bị cáo được miễn án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn D, phạm tội: " Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh".

Áp dụng: Khoản 2 Điều 105; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016. Khoản 3 Điều 7 và điểm b khoản 2 Điều 135 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nông Văn D 28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về bồi thường thiệt hại:

Áp dụng: Các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 591 của Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Nông Văn D phải bồi thường cho bà Vi Thị B, trú tại: Lũng K, xã S, huyện H, tỉnh Cao Bằng, là người đại diện hợp pháp của bị hại, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người diện hợp pháp, các khoản tiền sau:

- Tiền thuê xe, chi phi phí mai táng là: 23.585.000đ
- Khoản tiền tổn thất về tinh thần là: 65.000.000đ.

Tiền cấp dưỡng đối với cháu Nông Văn L và Nông Thị T là: 8.200.000đ.

Tổng cộng các khoản là: 96.785.000đ. (Chín mươi sáu triệu bẩy trăm tám mươi năm ngàn đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không chịu trả số tiền trên, thì phải chịu khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí:

Áp dụng: Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận miễn toàn bộ tiền án phí cho bị cáo Nông Văn D.

Trong trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Sơn

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh + huyện;
- Công an huyện (Đội điều tra);
- Cơ quan THA hình sự huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã H, bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện theo ủy quyền;
- Sở tư pháp;
- Lưu Hồ sơ vụ án.